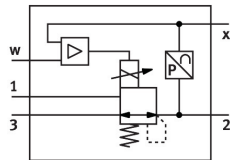


Van điều khiển tỉ lệ áp suất VPPL-3L-3-G14-0L40H-V1-A-S1-7

Số bộ phận: 1635977

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Thông gió danh nghĩa	3 mm
Chiều rộng định mức thông khí	3 mm
Kiểu vận hành	điện
Nguyên lý bít	mềm
Vị trí lắp đặt	bất kì tốt nhất là đứng
Cấu trúc xây dựng	Van điều khiển pít tông điều khiển trực tiếp
Chống chịu ngắn mạch	không
Chiều dài dây dẫn tối đa	30m
Hướng dẫn an toàn	Vị trí an toàn VPPL: Nếu cấp nguồn bị đứt, áp suất đầu ra giảm xuống 0 bar.
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học
Kiểu điều khiển	trực tiếp
Chức năng van	Van 3 nhánh định lượng điều chỉnh áp suất đóng
Kiểu hiển thị	Màn hình LED
Áp suất vận hành	5 MPA 50 bar
Phạm vi điều chỉnh áp suất	0.04 MPA...4 MPA 0.4 bar...40 bar
Áp suất đầu vào 1	0 bar...50 bar 0 MPA...5 MPA
Độ trễ áp suất tối đa	0.04 MPA 0.4 bar 5.8 psi
giá trị b	0.25
Giá trị C	0.8 l/s*bar
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	245 l/ph
Lưu lượng định mức thông thường 2-3	282 l/ph
Thời gian chuyển mạch tắt	654 ms
Thời gian chuyển mạch bật	428 ms
Dải điện áp hoạt động DC	21.6 V...27.6 V
Thời gian bật	100%

Đặc tính	Giá trị
Mức tiêu thụ năng lượng điện tối đa	26.7 W
Dao động	10 %
Dải tín hiệu đầu ra analog	4 - 20 mA
Dải tín hiệu đầu vào analog	0 - 10 V
Giá trị định mức/thực tế	Loại điện áp 0 - 10 V
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4] Khí trơ
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Không thể hoạt động bằng dầu
Giấy phép	c UL us - Listed (OL)
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ trung bình	5 °C...50 °C
Mức độ bảo vệ	IP65
Nhiệt độ môi trường xung quanh	5 °C...50 °C
Nhiệt độ bảo quản	-10 °C...60 °C
trọng lượng sản phẩm	1100 g
Sai số tuyến tính trong ±% FS	1 %FS
Độ chính xác tổng thể	1,5 %FS
Hệ số nhiệt độ	0.04 %/K
Độ chính xác lặp lại theo ± %FS	1 %FS
Giao diện chẩn đoán kết nối điện	Ổ cắm, M12, 5-cực, mã A
Cổng nối điện IN	Phích cắm, M12, 5 cực, được mã hóa A
Cổng nối điện OUT	Phích cắm, M12, 5 chân, được mã hóa A
Kiểu gắn	với lỗ xuyên
Cổng nối khí nén 1	G1/4
Cổng nối khí nén 2	G1/4
Cổng nối khí nén 3	G1/4
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa